

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**  
Số:175/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thái Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lại Thế T; sinh năm 1974;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 291, đường T1, tổ 8, phường Đ, thành phố T2, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 253, đường T1, tổ 7, phường Đ, thành phố T2, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 291, đường T1, tổ 8, phường Đ, thành phố T2, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T3, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự đoàn tụ của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 19/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T2, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc

cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh T và chị N không cùng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng, không thể hàn gắn được. Nay anh T và chị N đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn nên đều thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thuận tình của anh chị là hoàn toàn tự nguyện nên cần công nhận.

- Về con chung: Quá trình chung sống, anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N có 01 con chung là Lại Thế P, sinh ngày 12/11/2010. Ly hôn, anh T và chị N đều thống nhất thỏa thuận: Anh Lại Thế T là người trực tiếp nuôi con Lại Thế P, chị Nguyễn Thị N không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T. Xét thấy nguyện vọng của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi cho con chung nên cần công nhận.

- Về tài sản chung: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N đều thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[2] Về lệ phí: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N có 01 con chung là Lại Thế P, sinh ngày 12/11/2010. Anh T, chị N thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi con chung Lại Thế P và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Chị Nguyễn Thị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lại Thế T và chị Nguyễn Thị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh T và chị N mỗi người đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004865 ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Vũ Việt Hưng**